

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về phân công, phân cấp quản lý
tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Lạng Sơn**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị quyết số 08/2004/NQ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2004 của Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước giữa Chính phủ và chính quyền tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 514/TTr-SNV ngày 30 tháng 11 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ 20 tháng 12 năm 2018 và thay thế Quyết định số 25/2008/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành tỉnh, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Cục KTVBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu QH tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Công TTĐT tỉnh; Công báo tỉnh; Báo Lạng Sơn, Đài PT-TH tỉnh;
- PCVP, các chuyên môn của VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC(HXD).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Ngọc Thương

QUY ĐỊNH

**Phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy
và cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Lạng Sơn**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 62/2018/QĐ-UBND
ngày 05 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về thẩm quyền quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp, tổ chức hội, quỹ thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Về tổ chức bộ máy
 - a) Ủy ban nhân dân tỉnh;
 - b) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện);
 - c) Các cơ quan chuyên môn và tương đương thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (gọi chung là Sở);
 - d) Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, trực thuộc các Sở, trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;
 - đ) Các Chi cục, cơ quan tương đương Chi cục trực thuộc Sở (gọi chung là Chi cục);
 - e) Hội, tổ chức phi Chính phủ được hoạt động trên địa bàn tỉnh;
 - g) Quỹ xã hội, quỹ từ thiện hoạt động trên địa bàn tỉnh;
 - h) Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; công ty cổ phần có vốn góp của Nhà nước.
2. Về cán bộ, công chức, viên chức
 - a) Các chức danh do Hội đồng nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân cấp huyện bầu;
 - b) Công chức, công chức tập sự thuộc Sở, Chi cục, Ủy ban nhân dân cấp huyện; công chức là người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập;
 - c) Viên chức làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, trực thuộc Sở, trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, trực thuộc Chi cục;

d) Cán bộ, công chức, viên chức được điều động, biệt phái, cử sang làm việc, giới thiệu để bầu giữ các chức danh lãnh đạo chủ chốt chuyên trách hoặc giao kiêm nhiệm tại các Hội; người làm việc tại các Hội có sử dụng biên chế, ngân sách nhà nước; nhân sự thuộc đối tượng Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý tham gia lãnh đạo chủ chốt tại các Hội;

đ) Người lao động thực hiện một số loại công việc theo quy định;

e) Người giữ chức danh, chức vụ tại công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty có vốn góp Nhà nước.

Điều 3. Nguyên tắc phân cấp

1. Xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp và người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan trong hệ thống tổ chức bộ máy.

2. Tăng cường phân cấp đảm bảo tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm về trách nhiệm, thẩm quyền quyết định của các tổ chức, cá nhân.

3. Trường hợp các nội dung phân cấp tại Quy định này có quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật khác có hiệu lực pháp lý cao hơn thì thực hiện theo các quy định tại các văn bản đó.

Điều 4. Nội dung quản lý

1. Về tổ chức bộ máy, biên chế và số lượng người làm việc

a) Xây dựng, phê duyệt hoặc trình phê duyệt các đề án, quyết định thành lập, cho phép thành lập, tổ chức lại, đổi tên, xếp hạng, giải thể tổ chức; quy định, hướng dẫn quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu của tổ chức bộ máy;

b) Cho phép thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, đổi tên các Hội, quỹ; cho phép tổ chức đại hội và phê duyệt Điều lệ của các Hội hoạt động trong phạm vi tỉnh;

c) Xây dựng đề án vị trí việc làm cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp. Xây dựng kế hoạch, phân bổ, sử dụng biên chế công chức, số lượng người làm việc.

2. Về cán bộ, công chức, viên chức

a) Tuyển dụng, bố trí, phân công công tác;

b) Bổ nhiệm vào ngạch, nâng ngạch, chuyển ngạch đối với cán bộ, công chức; bổ nhiệm, thay đổi, thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức;

c) Nhận xét, đánh giá; đào tạo, bồi dưỡng;

d) Điều động, luân chuyển, biệt phái, quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức vụ, đình chỉ chức vụ;

đ) Thực hiện chế độ chính sách về tiền lương, phụ cấp và các chế độ, chính sách khác;

e) Khen thưởng, kỷ luật;

g) Tổng hợp, thống kê, lưu trữ và quản lý hồ sơ.

Chương II

THẨM QUYỀN QUẢN LÝ TỔ CHỨC BỘ MÁY, BIÊN CHẾ

Điều 5. Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Về tổ chức bộ máy

a) Xây dựng đề án thành lập, tổ chức lại, đổi tên, giải thể các Sở thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, trình Hội đồng nhân dân tỉnh;

b) Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Sở, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;

c) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

2. Về biên chế, số lượng người làm việc

Trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định biên chế công chức trong các cơ quan của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và phê duyệt tổng số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh theo quy định.

Điều 6. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Về tổ chức bộ máy

a) Quyết định thành lập, tổ chức lại, đổi tên, giải thể và quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức các Chi cục trực thuộc Sở;

b) Chỉ đạo xây dựng hồ sơ thành lập, tổ chức lại, đổi tên, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ quyết định;

c) Quyết định thành lập, tổ chức lại, đổi tên, giải thể, xếp hạng và quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc các Sở;

d) Quyết định thành lập, kiện toàn, đổi tên, giải thể và quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức các Ban chỉ đạo, Hội đồng, Tổ công tác liên ngành, liên huyện;

đ) Cho phép thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, đổi tên, tổ chức đại hội nhiệm kỳ và phê duyệt Điều lệ của các Hội có phạm vi hoạt động trong tỉnh;

e) Cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ; cho phép hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, giải thể, đổi tên; đình chỉ, tạm đình chỉ hoạt động; cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị tạm đình chỉ; công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động; công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ; cho phép thay đổi hoặc cấp lại giấy phép thành lập; thu hồi giấy phép thành lập; giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với quỹ có phạm vi hoạt động trong tỉnh;

g) Chỉ đạo, thực hiện việc sắp xếp, đổi mới các Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, Công ty cổ phần có vốn góp của Nhà nước.

2. Về biên chế, số lượng người làm việc

a) Chỉ đạo việc xây dựng Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp;

b) Chỉ đạo xây dựng kế hoạch biên chế công chức, số lượng người làm việc; Quyết định phân bổ biên chế công chức, số lượng người làm việc, chỉ tiêu hợp đồng lao động trong cơ quan tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 7. Giám đốc Sở

1. Về tổ chức bộ máy

a) Tham mưu xây dựng hồ sơ trình tổ chức lại, đổi tên, giải thể Sở và xây dựng hồ sơ quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Sở;

b) Xây dựng hồ sơ trình về thành lập, tổ chức lại, đổi tên, giải thể, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các Chi cục, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở;

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện do Sở quản lý về chuyên môn nghiệp vụ;

d) Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các phòng chuyên môn và tương đương thuộc Sở; thuộc chi cục; thuộc đơn vị sự nghiệp thuộc Sở;

đ) Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị (có tư cách pháp nhân, con dấu riêng) trực thuộc Chi cục, trực thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở (sau khi có quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các Chi cục, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở).

2. Về biên chế, số lượng người làm việc

a) Hướng dẫn, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc để thực hiện xây dựng đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu viên chức theo chức danh

ngành nghiệp; xây dựng kế hoạch biên chế, số lượng người làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp trực thuộc theo quy định;

b) Phân bổ biên chế công chức, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc trên cơ sở số lượng được giao;

c) Quản lý, sử dụng vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp; biên chế, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc theo quy định.

Điều 8. Giám đốc Sở Nội vụ

Thực hiện các quy định tại Điều 7 Quy định này và thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Về tổ chức bộ máy

a) Tham mưu thực hiện nội dung:

- Thành lập các Sở thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 5 Quy định này;

- Thành lập đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều 6 Quy định này.

b) Thẩm định, trình thực hiện nội dung:

- Tổ chức lại, đổi tên, giải thể các Sở thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 5 Quy định này;

- Thành lập, tổ chức lại, đổi tên, giải thể các Chi cục trực thuộc Sở quy định tại điểm a, Khoản 1, Điều 6 Quy định này;

- Tổ chức lại, đổi tên, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều 6 Quy định này;

- Thành lập, tổ chức lại, đổi tên, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở quy định tại điểm c, Khoản 1, Điều 6 Quy định này;

- Các nội dung quy định tại Điểm đ và e, Khoản 1, Điều 6 Quy định này.

c) Thẩm định thực hiện nội dung:

- Các nội dung quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều 5 và Điểm d, Khoản 1, Điều 6 Quy định này;

- Các nội dung quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức các Chi cục trực thuộc Sở quy định tại điểm a, Khoản 1, Điều 6 Quy định này;

- Các nội dung xếp hạng và quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc các Sở quy định tại điểm c, Khoản 1, Điều 6 Quy định này.

d) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện các nội dung quy định tại Điểm c, Khoản 1, Điều 5; Điểm g, Khoản 1 Điều 6 Quy định này.

2. Về biên chế

Tham mưu thực hiện các nội dung quy định tại Khoản 2, Điều 5; Khoản 2, Điều 6 Quy định này.

Điều 9. Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Về tổ chức bộ máy

a) Xây dựng hồ sơ trình Hội đồng nhân dân cấp huyện quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể, bãi bỏ các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

b) Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện theo hướng dẫn của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Về biên chế, số lượng người làm việc

Xây dựng đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp; xây dựng kế hoạch biên chế, số lượng người làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc theo quy định.

Điều 10. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Về tổ chức bộ máy

a) Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể, đổi tên, xếp hạng và quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc;

b) Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể và quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức các Ban chỉ đạo, Hội đồng, Tổ công tác trong phạm vi huyện.

2. Về biên chế, số lượng người làm việc

a) Phân bổ biên chế công chức, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động, trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc trên cơ sở số lượng được giao;

b) Quản lý, sử dụng vị trí việc làm cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp; biên chế, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc theo quy định.

Điều 11. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Về tổ chức bộ máy

a) Tham mưu xây dựng hồ sơ tổ chức lại, đổi tên, giải thể và xây dựng hồ sơ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị;

b) Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của các phòng, bộ phận thuộc đơn vị;

c) Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị (có tư cách pháp nhân, con dấu riêng) trực thuộc đơn vị (sau khi có quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị).

2. Về số lượng người làm việc

a) Xây dựng đề án vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp; xây dựng kế hoạch về số lượng người làm việc trong đơn vị theo quy định;

b) Phân bổ số lượng người làm việc cho các phòng, bộ phận thuộc đơn vị;

c) Quản lý, sử dụng vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp; số lượng người làm việc theo quy định.

Chương III

THẨM QUYỀN QUẢN LÝ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC

Điều 12. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Quyết định điều động, luân chuyển, biệt phái, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức vụ, đình chỉ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện chính sách đối với các chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc Sở và tương đương; Trưởng đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (được giao biên chế), Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện sau khi có ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (trừ công tác kỷ luật đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp huyện).

2. Quyết định khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện chính sách đối với chức danh Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh sau khi có ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (trừ công tác kỷ luật đối với Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh).

3. Quyết định cử cán bộ, công chức thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đi đào tạo, bồi dưỡng ở trong và ngoài nước sau khi có ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

4. Phê duyệt kế hoạch tuyển dụng công chức; quyết định công nhận kết quả thi tuyển, xét tuyển công chức; tiếp nhận không qua thi tuyển công chức đối với viên chức đang công tác tại đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp của nhà nước, cán bộ, công chức cấp xã, sỹ quan và quân nhân chuyên nghiệp trong các

đơn vị quân đội nhân dân và công an nhân dân về công tác tại Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

5. Phê duyệt đề án, kế hoạch tổ chức thi nâng ngạch lên cán sự, chuyên viên, chuyên viên chính và tương đương; quyết định phê duyệt kết quả kỳ thi nâng ngạch cán sự lên chuyên viên và tương đương; quyết định bổ nhiệm và xếp lương ngạch chuyên viên chính và tương đương đối với công chức trúng tuyển; quyết định cử cán bộ, công chức dự thi nâng ngạch công chức lên chuyên viên cao cấp và tương đương.

6. Phê duyệt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức; quyết định cử cán bộ, công chức đi đào tạo đại học, sau đại học tại nước ngoài; đào tạo sau đại học diện trong kế hoạch của tỉnh, đào tạo sau đại học diện ngoài kế hoạch của tỉnh học trong giờ hành chính; bồi dưỡng ngạch chuyên viên cao cấp và tương đương; bồi dưỡng tiêu chuẩn lãnh đạo quản lý cấp Sở và tương đương, cấp huyện và tương đương.

7. Tiếp nhận, điều động công chức là tiến sĩ, chuyên viên cao cấp và tương đương từ ngoài tỉnh về công tác và ngược lại.

Điều 13. Giám đốc Sở

1. Quyết định bố trí, phân công công tác, quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng, nhận xét, đánh giá, điều động, tiếp nhận, luân chuyển, biệt phái, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức vụ, đình chỉ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu, quản lý hồ sơ và thực hiện chính sách đối với các chức danh:

a) Chi cục trưởng thuộc Sở;

b) Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở;

c) Trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở;

d) Công chức thuộc các phòng chuyên môn và tương đương thuộc Sở trừ các đối tượng và nội dung quản lý đã quy định tại Điều 12, Điều 15, Điều 16 Quy định này.

2. Quyết định bố trí, phân công công tác, quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng, điều động, tiếp nhận, luân chuyển, biệt phái, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức vụ, đình chỉ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật, quản lý hồ sơ đối với Phó Chi cục trưởng thuộc Sở.

3. Quy hoạch Trưởng phòng, Phó trưởng phòng và tương đương thuộc Chi cục.

4. Tiếp nhận cán bộ, công chức ngạch chuyên viên chính và tương đương trở xuống từ các cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị xã hội trong tỉnh về công tác tại các Sở; điều động cán bộ, công chức ngạch chuyên viên chính và tương đương trở xuống đến các cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị xã hội trong tỉnh.

5. Quyết định cử công chức đi đào tạo sau đại học diện ngoài kế hoạch của tỉnh và học ngoài giờ hành chính.

6. Quyết định việc ký hợp đồng lao động và quản lý theo quy định trừ các nội dung quy định tại Điều 16.

Điều 14. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Quyết định bố trí, phân công công tác, quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng, nhận xét, đánh giá, điều động, tiếp nhận, luân chuyển, biệt phái, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức vụ, đình chỉ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu, quản lý hồ sơ và thực hiện chính sách đối với các chức danh:

a) Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

b) Trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập (được giao biên chế) trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

c) Công chức trừ các đối tượng và nội dung quản lý quy định tại Điều 12, Điều 15 Quy định này.

2. Tiếp nhận cán bộ, công chức ngạch chuyên viên chính và tương đương trở xuống từ các cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị xã hội trong tỉnh về công tác tại Ủy ban nhân dân cấp huyện; điều động cán bộ, công chức ngạch chuyên viên chính và tương đương trở xuống đến các cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị xã hội trong tỉnh.

3. Quyết định cử công chức đi đào tạo sau đại học diện ngoài kế hoạch của tỉnh và học ngoài giờ hành chính.

4. Quyết định việc ký hợp đồng lao động và quản lý theo quy định.

Điều 15. Giám đốc Sở Nội vụ

Thực hiện các quy định tại Điều 13 Quy định này và thực hiện các nhiệm vụ:

1. Thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các nội dung quy định tại Điều 12 Quy định này.

2. Tổ chức tuyển dụng công chức, thi nâng ngạch công chức theo kế hoạch của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; quyết định tuyển dụng, hủy bỏ quyết định tuyển dụng đối với công chức tập sự theo quy định.

3. Tiếp nhận cán bộ, công chức trình độ thạc sĩ, chuyên viên chính và tương đương trở xuống từ ngoài tỉnh về công tác tại các cơ quan thuộc Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện; điều động cán bộ, công chức trình độ thạc sĩ, chuyên viên chính và tương đương trở xuống ra ngoài tỉnh trừ các đối tượng quy định tại Điều 12 Quy định này.

4. Quyết định cử cán bộ, công chức đi bồi dưỡng ngạch chuyên viên chính và tương đương ngoài các trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 12 Quy định này.

Điều 16. Chi cục trưởng

1. Nhận xét, đánh giá, nghỉ hưu và thực hiện chính sách đối với Phó Chi cục trưởng.

2. Quyết định bố trí, phân công công tác, nhận xét, đánh giá, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức vụ, đình chỉ chức vụ, kỷ luật, nghỉ hưu, quản lý hồ sơ và thực hiện chính sách đối với các chức danh:

- a) Trưởng phòng, Phó trưởng phòng thuộc Chi cục;
- b) Lãnh đạo các đơn vị trực thuộc Chi cục;
- c) Công chức thuộc Chi cục.

3. Quyết định ký hợp đồng lao động và quản lý theo quy định đối với các hợp đồng tại Chi cục.

Chương IV

THẨM QUYỀN QUẢN LÝ VIÊN CHỨC

Điều 17. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Quyết định điều động, luân chuyển, biệt phái, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức vụ, đình chỉ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện chính sách đối với các chức danh: Trưởng, Phó các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên), Phó các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (đơn vị được giao biên chế) sau khi có ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2. Quyết định cử viên chức thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đi đào tạo, bồi dưỡng ở trong và ngoài nước sau khi có ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

3. Phê duyệt nhu cầu tuyển dụng viên chức đối với các Sở, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

4. Đề nghị Bộ Nội vụ Phê duyệt đề án tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp; thẩm định danh sách viên chức đủ điều kiện dự thi hoặc xét và thẩm định kết quả xét thăng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II. Phê duyệt đề án, kế hoạch tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp; quyết định phê duyệt kết quả kỳ thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng IV lên hạng III. Quyết định bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp viên chức hạng II đối với viên chức trúng tuyển; quyết định cử viên chức dự thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng II lên hạng I.

5. Quyết định cử viên chức đi đào tạo đại học, sau đại học tại nước ngoài; đào tạo sau đại học diện trong kế hoạch của tỉnh, đào tạo sau đại học diện ngoài

kế hoạch của tỉnh học trong giờ hành chính; bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hạng I.

6. Tiếp nhận, điều động viên chức là tiến sĩ, viên chức hạng I từ ngoài tỉnh về công tác và ngược lại.

Điều 18. Giám đốc Sở

1. Quyết định tuyển dụng, bố trí, phân công công tác, quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng, điều động, tiếp nhận, biệt phái, khen thưởng và thực hiện chính sách đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý ngoài các đối tượng, nội dung quản lý quy định tại Điều 17, Điều 20 Quy định này.

2. Xây dựng nhu cầu tuyển dụng viên chức; tổ chức tuyển dụng viên chức theo nhu cầu đã được phê duyệt; quyết định tuyển dụng, bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp đối với viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc.

3. Phê duyệt nhu cầu tuyển dụng, công nhận kết quả tuyển dụng viên chức đối với các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên thuộc thẩm quyền quản lý.

4. Quy hoạch cấp phó đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc; Trưởng phòng, Phó trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc.

5. Quyết định cử viên chức đi đào tạo sau đại học diện ngoài kế hoạch của tỉnh và học ngoài giờ hành chính.

6. Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cách chức, cho thôi giữ chức, đình chỉ chức vụ, kỷ luật; ký hợp đồng làm việc, chấm dứt hợp đồng làm việc đối với Trưởng, Phó các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở (đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên), Phó các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở (đơn vị được giao biên chế).

Điều 19. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Quyết định tuyển dụng, bố trí, phân công công tác, quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng, điều động, tiếp nhận, biệt phái, khen thưởng và thực hiện chính sách đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý ngoài các đối tượng, nội dung quản lý quy định tại Điều 17, Điều 20 Quy định này.

2. Xây dựng nhu cầu tuyển dụng viên chức; tổ chức tuyển dụng viên chức theo nhu cầu đã được phê duyệt; quyết định tuyển dụng, bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp đối với viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc.

3. Phê duyệt nhu cầu tuyển dụng, công nhận kết quả tuyển dụng viên chức đối với các đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm chi thường xuyên thuộc thẩm quyền quản lý.

4. Quy hoạch các chức danh: Trưởng, Phó các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc (đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên), Phó các đơn vị sự nghiệp công

lập trực thuộc (đơn vị được giao biên chế), lãnh đạo các phòng, bộ phận thuộc đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc.

5. Quyết định cử công chức đi đào tạo sau đại học diện ngoài kế hoạch của tỉnh và học ngoài giờ hành chính.

6. Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cách chức, cho thôi giữ chức, đình chỉ chức vụ, kỷ luật; ký hợp đồng làm việc, chấm dứt hợp đồng làm việc đối với Trưởng, Phó các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc (đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên), Phó các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc (đơn vị được giao biên chế).

Điều 20. Giám đốc Sở Nội vụ

Thực hiện các quy định tại Điều 18 Quy định này và thực hiện các nhiệm vụ:

1. Thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các nội dung quy định tại Điều 17 Quy định này.

2. Tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng IV lên hạng III, từ hạng III lên hạng II theo kế hoạch của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Tiếp nhận viên chức là thạc sĩ, viên chức hạng II từ ngoài tỉnh về công tác tại các Sở, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện; điều động viên chức là thạc sĩ, viên chức hạng II ra ngoài tỉnh trừ các đối tượng quy định tại Điều 17 Quy định này.

4. Quyết định cử viên chức đi bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hạng II trừ các đối tượng quy định tại Điều 17 Quy định này.

Điều 21. Thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Xây dựng nhu cầu tuyển dụng viên chức; tổ chức tuyển dụng viên chức theo nhu cầu đã được phê duyệt (đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên được tự quyết định số lượng người làm việc); quyết định tuyển dụng, bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp, ký hợp đồng làm việc, chấm dứt hợp đồng làm việc đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

2. Quyết định bố trí, phân công công tác, đánh giá, nhận xét, đào tạo bồi dưỡng, điều động, biệt phái, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu, quản lý hồ sơ và thực hiện chính sách đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý ngoài các đối tượng, nội dung quản lý quy định tại Điều 17, Điều 20 Quy định này.

3. Quyết định cử công chức đi đào tạo sau đại học diện ngoài kế hoạch của tỉnh và học ngoài giờ hành chính.

4. Quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức vụ, đình chỉ chức vụ các chức danh: Trưởng phòng, Phó trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị.

Điều 22. Thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc các Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Ký hợp đồng làm việc, chấm dứt hợp đồng làm việc, nhận xét, đánh giá, nghỉ hưu, quản lý hồ sơ đối với viên chức thuộc đơn vị.
2. Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cách chức, cho thôi giữ chức vụ, đình chỉ chức vụ đối với các chức danh Trưởng Phòng, Phó Trưởng phòng và bộ phận thuộc đơn vị.
3. Nhận xét, đánh giá đối với cấp phó đơn vị.
4. Xử lý kỷ luật đối với viên chức giữ chức vụ quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm, viên chức không giữ chức vụ quản lý thuộc đơn vị.

Chương V
THẨM QUYỀN QUẢN LÝ CÁC LĨNH VỰC KHÁC

Điều 23. Đối với các Hội được giao biên chế

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
 - a) Xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy đối với các chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch các Hội cấp tỉnh được giao biên chế và các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy quản lý kiêm chức Chủ tịch, Phó Chủ tịch các Hội cấp tỉnh;
 - b) Xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy đối với các chức danh thuộc Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đã thôi giữ chức vụ hoặc đã nghỉ hưu đứng ra lập Hội, làm Chủ tịch Hội cấp tỉnh;
 - c) Quyết định đào tạo bồi dưỡng, điều động, luân chuyển, biệt phái, khen thưởng, kỷ luật; nghỉ hưu và thực hiện chính sách đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu Hội cấp tỉnh.
2. Giám đốc Sở Nội vụ
 - a) Tham mưu giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các nội dung quy định tại Khoản 1 Điều này và quản lý hồ sơ theo quy định;
 - b) Tuyển dụng người vào làm việc tại Hội;
 - c) Tiếp nhận, điều động, thôi việc, nghỉ hưu đối với người làm việc tại Hội cấp tỉnh ngoài đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều này.
3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện
 - a) Xin ý kiến Ban Thường vụ cấp ủy cùng cấp, Thường trực cấp ủy cùng cấp đối với các chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch các Hội cấp huyện được giao biên chế và các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ cấp ủy cùng cấp, Thường

trực cấp ủy cùng cấp quản lý kiêm chức Chủ tịch, Phó Chủ tịch các Hội cấp huyện, cấp xã;

b) Xin ý kiến Ban Thường vụ cấp ủy cùng cấp, Thường trực cấp ủy cùng cấp đối với các chức danh thuộc Ban Thường vụ cấp ủy cùng cấp quản lý đã thôi giữ chức vụ hoặc đã nghỉ hưu đứng ra lập Hội, làm Chủ tịch Hội cấp huyện, cấp xã;

c) Bố trí, tiếp nhận, điều động, luân chuyển, biệt phái, quy hoạch, đánh giá, nhận xét, đào tạo bồi dưỡng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức vụ, đình chỉ chức vụ bổ nhiệm vào ngạch, chức danh nghề nghiệp, xếp lương, thôi việc, nghỉ hưu, quản lý hồ sơ đối với người làm việc tại Hội cấp huyện.

4. Người đứng đầu các Hội cấp tỉnh

a) Bố trí, sắp xếp, sử dụng người làm việc tại Hội theo quy định;

b) Quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức vụ, đình chỉ chức vụ đối với các Trưởng phòng, Phó trưởng phòng các phòng, bộ phận thuộc Hội; bổ nhiệm vào ngạch, chức danh nghề nghiệp, xếp lương, đào tạo bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật; quản lý hồ sơ và thực hiện các chế độ, chính sách khác đối với người làm việc tại Hội.

Điều 24. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp có vốn góp của nhà nước

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Quyết định về quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, đánh giá, nghỉ hưu đối với: Chủ tịch công ty; Kiểm soát viên công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Cử, cử lại người đại diện; đánh giá, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với người đại diện phần vốn Nhà nước giữ các chức danh quản lý tại Công ty cổ phần Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ. Cử, cử lại người đại diện phần vốn Nhà nước tại các công ty cổ phần Nhà nước nắm giữ dưới 50% vốn điều lệ;

c) Cho ý kiến về việc quy hoạch bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu đối với Tổng Giám đốc, Giám đốc công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Giám đốc Sở Nội vụ

Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các nội dung và quản lý hồ sơ thuộc thẩm quyền, trách nhiệm tại Khoản 1 Điều này.

Chương VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 25. Giám đốc Sở, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, cấp trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan

1. Phổ biến, quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị trực thuộc nội dung Quy định này.

2. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện theo đúng các nội dung công tác tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền tại quy định này; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về các quyết định của mình.

Điều 26. Giám đốc các Sở, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện

Trong trường hợp cần thiết, Giám đốc các Sở, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ủy quyền bằng văn bản cho người đứng đầu cơ quan thuộc và trực thuộc Sở, người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức, người lao động sau khi có ý kiến thẩm định của Sở Nội vụ.

Điều 27. Giám đốc Sở Nội vụ

Tham mưu giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện Quy định này.

Điều 28. Bổ sung, điều chỉnh

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, cần bổ sung, chỉnh sửa, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung theo quy định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Phạm Ngọc Thuởng